

Bản án số: 12/2018/HS - ST
Ngày 07 - 02 - 2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Sỹ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kim Văn Chiến và bà Nguyễn Thị Nghi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Chín - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đình Đắc – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2018/TLST-HS ngày 02/01/2018 đối với:

Bị cáo: Dương Anh D, sinh năm 1974;

Nơi cư trú: Khu VN, phường TS, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Hồ Nhân (đã chết) và bà Trần Thị Phác, sinh năm 1932; Vợ: Hoàng Thị Hương, sinh năm 1977; con: có 03 con, lớn nhất sinh 1999, nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1938 (Đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị H4, chị Nguyễn Thị Th, Anh Nguyễn Văn K, anh Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Văn H1, anh Nguyễn Văn H2, chị Nguyễn Thị S.

Đều cư trú: Thôn Đ, xã TT, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Người đại diện theo ủy quyền của bà Hồ, anh Kiên, anh Hào, anh Hà, chị Sen, chị Thuởng: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã TT, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 ngày 19/10/2017 D có giấy phép lái xe ô tô hạng A1, B2 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp, điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu SUZUKI, BKS 88C – 081.67 đi từ thành phố VY đi huyện Lập Thạch, ngồi ở ghế phụ là anh Nguyễn Nam Phương. Khoảng 8 giờ cùng ngày, khi đến đoạn đường QL2C thuộc địa phận khu 12, xã Thanh Vân, huyện Tam Dương, D điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 45 – 50km/h thì phát hiện phía trước cùng chiều bên phải có ông Nguyễn Văn T đang điều khiển xe mô tô BKS 88E1 – 119.35 và 1 – 2 xe mô tô khác đang lưu thông. D quan sát bên trái đường, không báo hiệu mà điều khiển xe ô tô định vượt qua xe mô tô phía trước, vượt xe không có báo hiệu nên khi D quan sát sang phía bên phải thì phát hiện thấy ông T đang điều khiển xe mô tô đi phía trước cách đầu xe ô tô do D điều khiển khoảng 0,5m. Do khoảng cách gần không kịp xử lý nên phần đầu xe ô tô do D điều khiển đã đâm vào phần đuôi xe mô tô do ông T điều khiển, làm xe mô tô và ông T bị đổ, ngã ra đường. Hậu quả, xe mô tô bị hư hỏng, ông T bị thương tích phải đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc và Bệnh viện Việt Đức, Hà Nội. Đến ngày 21/10/2017, ông T bị chết.

Sau khi xảy ra tai nạn cơ quan điều tra công an huyện Tam Dương đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và khám nghiệm tử thi theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 243/TT ngày 13/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc xác định thương tích của ông Nguyễn Văn T gồm: Ít vết bầm tím và xây sát da; hai lỗ tai và hai lỗ mũi, khoang miệng có nhiều dịch máu; chấn thương ngực kín, gãy xương sườn số 8 – 9 – 10 cung ngoài bên trái và gãy kín xương ức, tràn dịch máu khoang ngực, dập rách thùy dưới phổi trái. Kết luận nguyên nhân tử vong là: Chấn thương ngực kín, dập rách phổi, suy hô hấp không hồi phục.

Cơ quan CSĐT đã tạm giữ 01 xe ô tô BKS 88C – 081.67; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng A1, B2 mang tên Dương Anh D và 01 mô tô BKS 88E1 – 119.35.

Ngày 03/01/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh D 01 xe ô tô BKS 88C – 081.67.

Ngày 03/01/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô BKS 88E1 – 119.35 cho anh Nguyễn Văn H SN 1973 là con trai ông T, sau khi nhận lại tài

sản anh H không yêu cầu đề nghị gì đối với chiếc xe.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn D đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Văn T số tiền 120.000.000đ (bao gồm tiền viện phí, tiền mai táng phí, tiền tổn thất về vật chất và tinh thần). Sau khi nhận tiền anh Nguyễn Văn H là con trai và là người đại diện theo ủy quyền của gia đình ông T không có đề nghị gì khác, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho D.

Tại Bản cáo trạng số 09/KSĐT-TA ngày 19/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương đã truy tố Dương Anh D về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Anh D phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b,s khoản 1 Điều 51, Khoản 1, Khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo D từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa Bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi cũng như các vật chứng, tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 8 giờ ngày 19/10/2017, Dương Anh D có giấy phép lái xe ô tô hạng A1, B2, điều khiển xe ô tô tải BKS 88C – 081.67 đi theo đường QL2C hướng từ thành phố VY đi huyện Lập Thạch. Khi đến đoạn đường QL2C thuộc khu 12, xã Thanh Vân, huyện Tam Dương, do không chú ý quan sát phân đường bên trái, điều khiển xe vượt xe phía trước không có tín hiệu nên đã đâm vào xe mô tô do ông Nguyễn Văn T điều khiển, hậu quả, ông T bị chết.

Hành vi điều khiển xe ô tô không làm chủ được tốc độ; khi vượt xe đi phía trước không có báo hiệu dẫn đến tai nạn giao thông của bị cáo D đã vi phạm vào khoản 1 điều 12; khoản 1 Điều 14 luật giao thông đường bộ.

Khoản 1 điều 12 Luật giao thông quy định:

“1. Người lái xe... phải tuân thủ tốc độ xe chạy trên đường...”

Khoản 1 điều 14 Luật giao thông quy định:

“1. Xe xin vượt phải có báo hiệu bằng đèn hoặc còi;...”

Hành vi nêu trên của Dương Anh D đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Khoản 1 điều 202 BLHS quy định:

“1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng... của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm”.

[2] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong dư luận trong quần chúng nhân dân. Trong thời gian qua loại tội phạm này trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc nói chung, huyện Tam Dương nói riêng xảy ra nhiều, mặc dù các cơ quan bảo vệ pháp luật đã có nhiều biện pháp đấu tranh phòng chống và xử lý nghiêm nhưng tội phạm vẫn không giảm mà còn có chiều hướng gia tăng. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi tai nạn xảy ra đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả, quá trình điều tra đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định của Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Nên chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho bị cáo hưởng án treo ổn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo luôn có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 xe ô tô BKS 88C – 081.67 qua điều tra xác định là tài sản của D. Ngày 03/01/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại cho D là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô BKS 88E1 – 119.35, qua điều tra xác định là tài sản của ông Nguyễn Văn T. Ngày 03/01/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho anh Nguyễn Văn H là con trai ông T. Sau khi nhận lại tài sản anh H không yêu cầu đề nghị gì đối với chiếc xe nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng A1, B2 mang tên Dương Anh D cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn D đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Văn T số tiền 120.000.000đ. Sau khi nhận tiền anh Nguyễn Văn H là con trai và là người đại diện theo ủy quyền của gia đình ông T không có đề nghị gì khác về dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố cơ quan điều tra cũng như viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Cáo trạng truy tố bị cáo Dương Anh D phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, là đúng người đúng tội không oan sai, hình phạt đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, Khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Dương Anh D phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Dương Anh D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Dương Anh D cho UBND phường Tích Sơn, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho Dương Anh D 01 giấy phép lái xe ô tô hạng A1, B2 mang tên Dương Anh D nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Dương Anh D phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp người bị hại;
- Lưu: hồ sơ; thi hành án hình sự; Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hoàng Văn Sỹ